

Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ

Vũ Thu, ngày 18 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU', TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-VDS ngày 10 tháng 01 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1994.

Anh **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1985.

Đều trú tại: Thôn B, xã T1, huyện V, tỉnh T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã T1, huyện V, tỉnh T vào ngày 18/5/2015 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 10/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không có con chung. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2018 và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng và không có khả năng đoàn tụ nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H thống nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H tự nguyện mỗi người nộp 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H thuận tình ly hôn.
- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H thống nhất không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H tự nguyện mỗi người nộp 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự ( Chuyển số tiền chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hữu H mỗi người đã nộp 150.000 đồng, tại biên lai số 0003218 và biên lai số 0003219 ngày 10/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V thành lệ phí ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhân:**

- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã T1, huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký )**

**Hà Toàn Thắng**